

KẾ HOẠCH

thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc (Chỉ thị số 28-CT/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Quán triệt, triển khai Chỉ thị số 28-CT/TW từ tỉnh đến cơ sở; chú trọng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị số 28-CT/TW phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh, xác định các nội dung trọng tâm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nhằm thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 28-CT/TW trên địa bàn.

- Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW phải thực hiện đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở; căn cứ đặc điểm tình hình, nhiệm vụ chính trị, thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị để xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể thực hiện Chỉ thị thiết thực, hiệu quả.

II - MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo đảm thực hiện các quyền trẻ em, phát triển toàn diện trẻ em nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng cho phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế; tạo lập môi trường sống an toàn, lành mạnh và thân thiện cho sự phát triển toàn diện của trẻ em.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1 - Về phát triển toàn diện trẻ em, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em đạt 70% vào năm 2025 và 75% vào năm 2030.

- Tỷ lệ trẻ em đến 8 tuổi được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện đạt 90% vào năm 2025 và 95% vào năm 2030.

- Giảm tỷ suất tử vong trẻ sơ sinh trên 1.000 trẻ đẻ sống dưới 3,2‰ vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030; giảm tỷ suất tử vong của trẻ em dưới 1 tuổi trên 1.000 trẻ đẻ sống xuống 5‰ năm 2025 và 4,5‰ đến năm 2030; giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi trên 1.000 trẻ đẻ sống dưới 4,2‰ vào năm 2025 và dưới 4‰ vào năm 2030.

- Phần đầu giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể cân nặng theo tuổi xuống dưới 8% vào năm 2025 và dưới 6% vào năm 2030; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể chiều cao theo tuổi xuống 13% vào năm 2025 và dưới 12% vào năm 2030; giảm tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể béo phì xuống dưới 5% đối với nông thôn và dưới 10% đối với thành thị vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

2.2 - Về bảo vệ trẻ em

- Giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên tổng số trẻ em xuống dưới 3% vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030; 95% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp vào năm 2025 và 98% vào năm 2030.

- Giảm tỷ lệ trẻ em bị xâm hại trên tổng số trẻ em xuống dưới 3% năm 2025 và xuống dưới 2% vào năm 2030.

- Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn thương tích xuống 550/100.000 trẻ em vào năm 2025 và 500/100.000 vào năm 2030; giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích xuống còn 16/100.000 trẻ em vào năm 2025 và xuống còn 15/100.000 vào năm 2030.

- Phần đầu 100% trẻ em gặp thiên tai, thảm họa được cứu trợ, hỗ trợ kịp thời.

2.3 - Về giáo dục, văn hóa, vui chơi, giải trí cho trẻ em

- Phần đầu tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi được phát triển phù hợp về sức khỏe, học tập và tâm lý xã hội năm 2025 đạt 99,1% vào năm 2025 và 99,3% vào năm 2030.

- Tỷ lệ huy động trẻ em 5 tuổi đi học mẫu giáo đạt 99,1% vào năm 2025 và 99,3% vào năm 2030.

- Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp tiểu học đạt 97% vào năm 2025 và đạt 99% vào năm 2030; phần đầu giảm tỷ lệ trẻ em bỏ học bậc tiểu học dưới 0,12% vào năm 2025 và dưới 0,1% vào năm 2030.

- Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt 88% vào năm 2025 và đạt 93% vào năm 2030; phần đầu giảm tỷ lệ trẻ em bỏ học cấp trung học cơ sở dưới 0,14% vào năm 2025 và dưới 0,05% vào năm 2030.

2.4 - Về sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em

- Phần đầu 30% trẻ em từ 07 tuổi trở lên được hỏi ý kiến về các vấn đề của trẻ em với các hình thức phù hợp vào năm 2025 và 35% vào năm 2030.

- Phần đầu 85% trẻ em được nâng cao nhận thức, năng lực về quyền tham gia của trẻ em vào năm 2025 và 90% vào năm 2030.

- Tỷ lệ trẻ em từ 11 tuổi trở lên được tham gia vào các mô hình, hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em đạt 30% vào năm 2025 và 35% vào năm 2030.

III - NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, cụ thể hoá chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội đối với sự phát triển của thế hệ tương lai gắn với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Nâng cao tinh thần trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ, đảng viên, công chức và Nhân dân; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức thực hiện nhằm tạo sức mạnh tổng hợp nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em, bảo đảm cho trẻ em được thụ hưởng lợi ích tốt nhất, không bị phân biệt đối xử, được bày tỏ ý kiến, nguyện vọng và được lắng nghe.

2. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan đến công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế của tỉnh; khuyến khích và huy động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, xã hội tham gia, phối hợp thực hiện tốt các chính sách, mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp, mô hình chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Bảo đảm vai trò chủ đạo của ngân sách nhà nước, phân bổ nguồn lực hợp lý trong thực hiện chính sách đối với trẻ em. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, công trình phúc lợi, cung cấp dịch vụ xã hội, dịch vụ y tế, giáo dục, vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao cho trẻ em, nhất là trẻ em vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biển, đảo.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác trẻ em; bảo đảm trẻ em phải là trung tâm của chính sách, chiến lược phát triển, các mục tiêu về công tác trẻ em được ưu tiên lồng ghép trong chiến lược, kế hoạch, mục tiêu phát triển của tỉnh. Tập trung đẩy mạnh thực hiện Chương trình hành động vì trẻ em giai đoạn

2021 - 2030, Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình can thiệp để giảm tử vong trẻ em dưới 5 tuổi đến năm 2030, Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, Chương trình chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023 - 2030 và các chương trình, kế hoạch khác có liên quan đến trẻ em.

Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về trẻ em liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; đảm bảo bố trí ổn định đội ngũ công chức chuyên trách về công tác trẻ em từ tỉnh đến cơ sở. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; quản lý chặt chẽ các cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng, bảo trợ, các hoạt động xã hội, từ thiện và các hoạt động khác liên quan đến trẻ em. Chủ động ngăn chặn, phòng ngừa, xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi xâm hại, bạo lực, bỏ rơi, mua bán, lạm dụng, xúi giục, kích động trẻ em và các hành vi bị nghiêm cấm khác.

4. Nâng cao hiệu quả thực hiện các chính sách nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe, giáo dục, vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, du lịch tạo sự đồng bộ, phát triển liên tục từ những năm đầu đời đến khi trưởng thành của trẻ em, nhất là nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tiếp tục đẩy mạnh phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi; phát triển hệ thống phúc lợi, dịch vụ xã hội cho trẻ em theo hướng liên thông, chất lượng, thuận lợi trong tiếp cận. Xây dựng môi trường gia đình, nhà trường, xã hội an toàn, lành mạnh, thân thiện, bảo đảm cho trẻ em có cơ hội phát triển về thể chất, tinh thần, nhân cách, tài năng, trí tuệ.

Tăng cường phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội; nêu cao trách nhiệm của gia đình, nhà trường; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, chuẩn bị cho trẻ em sống có trách nhiệm, thực hiện bổn phận với gia đình, nhà trường, cộng đồng, xã hội, quê hương đất nước phù hợp với lứa tuổi. Đẩy mạnh công tác bảo vệ trẻ em trước thông tin không có lợi trên không gian mạng và xã hội, những vấn đề ảnh hưởng đến phát triển toàn diện; không để trẻ em làm công việc ảnh hưởng đến học tập, sức khỏe, phát triển thể chất, trí tuệ, tinh thần; định hướng hoạt động của hệ thống các cơ quan tư pháp trên địa bàn tỉnh thân thiện và bảo vệ trẻ em. Phát triển các sản phẩm văn hoá, văn học - nghệ thuật, giáo dục lành mạnh, phù hợp, có chất lượng dành cho trẻ em.

5. Tăng cường vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng, các tổ chức xã hội, các cơ quan thông tấn, báo chí trong công tác vận động, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em” gắn với cuộc vận động

“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Cung cấp thông tin, tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn, nhân rộng các phong trào, mô hình, sáng kiến chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; kịp thời phản ánh, phối hợp giải quyết những vấn đề liên quan đến trẻ em. Quan tâm bảo đảm quyền trẻ em, tạo điều kiện cho trẻ em được tham gia vào các vấn đề có liên quan trong gia đình, nhà trường, tổ chức của trẻ em.

IV - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 28-CT/TW và Kế hoạch này cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân bằng các hình thức phù hợp; xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 28-CT/TW và Kế hoạch này.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách liên quan đến công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em phù hợp với các quy định của pháp luật và điều kiện thực tế của tỉnh; đồng thời tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo việc kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về trẻ em từ tỉnh đến cơ sở; xây dựng, hoàn thiện chính sách cho đội ngũ làm công tác trẻ em; lồng ghép, phân bổ nguồn lực thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trong chính sách, pháp luật, chiến lược, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 28-CT/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch này.

4. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với những vấn đề liên quan đến trẻ em.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị số 28-CT/TW và Kế hoạch này; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các ban của Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- CPVP, CVK8,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ BÍ THƯ



Lê Kim Toàn